

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2018/HS-PT
Ngày 29 tháng 11 năm 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Toàn.

Các Thẩm phán: Ông Bùi Văn Khanh.

Ông Phùng Lâm Hồng.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền Lương – Thư ký Tòa án nhân
tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà
Lê Thị Lan Hương – Kiểm sát viên.

Trong các ngày 28, 29 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân
tỉnh Lào Cai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số
32/2018/TLPT-HS ngày 07 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo Triệu Tồn K và
đồng phạm do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số
45/2018/HS-ST ngày 01/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Lào Cai.

- Bị cáo có kháng cáo:

Triệu Tồn K (tên gọi khác: Không), sinh ngày 09/10/1986 tại huyện V,
tỉnh Lào Cai.

Nơi cư trú: Thôn K, xã N, huyện V, tỉnh Lào Cai.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 9/12.

Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Triệu Vạn L và bà Phùng Thị M. Có vợ là Phùng Thị V và có 03
con; tiền sự: Không; tiền án: Không; nhân thân: Tốt; bị bắt tạm giữ từ ngày
20/6/2018 đến ngày 28/6/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn “cấm đi khỏi
nơi cư trú”. Có mặt.

Ngoài ra còn có 13 bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 19/6/2018 gia đình Triệu Tồn K tổ chức ăn cơm, uống rượu. Cùng đến ăn uống có Đặng Tài T, và Triệu Trung T. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày thì có thêm Lý Tồn S, Triệu Xuân C, Đặng Tài K, Vũ Xuân H, Vũ Thị Hà Y, Phạm Văn C lần lượt đến nhà K, trong đó có một số người ngồi xuống ăn cơm, uống rượu cùng. Đến khoảng 23 giờ thì không uống rượu nữa. Lúc này Lý Tồn S, Triệu Tồn K, Vũ Xuân H, Triệu Xuân C nói chuyện về việc đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa ăn tiền thì mọi người đồng ý. Lý Tồn S đi xuống bếp nhà K dùng kéo cắt que đóm làm quân vị, Triệu Xuân C cầm 02 chiếu cỏi xuống tầng âm nhà K trải lên nền phòng để ngồi đánh bạc còn Vũ Xuân H đi vào bếp lấy 01 bát sứ, 01 đĩa sứ màu trắng mang xuống tầng âm nhà K. Mọi người cùng ngồi xuống hai bên chiếu, Sính ngồi ở đầu chiếu để xóc cái đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa ăn tiền. Người tham gia đánh chắn lẻ, mức đặt cửa tối thiểu là 50.000đ và tối đa không giới hạn, tỷ lệ được thua là 1 ăn 1. Khi đang chơi thì có Triệu Thị K đến tìm chồng là Triệu Trung T. Thanh bảo vợ đưa tiền cho mình để đánh bạc nhưng không có tiền nên Triệu Thị K hỏi vay của Đặng Tài T 300.000đ để đánh bạc. Thanh, K cùng tham gia đặt cửa chắn lẻ một số ván thì bị thua mất 50.000đ, sau đó Thanh, K và Đặng Tài T cùng đi về nhà. Sau đó Triệu Trung M, Triệu Văn T, Đặng Tồn p và Triệu Tồn P cũng đến nhà Triệu Tồn K và tham gia đánh bạc cùng, còn Bàn Hữu Tài, Triệu Văn Tài và Triệu Tồn Phạm ngồi xem, khi mọi người đang chơi thì bị lực lượng Công an bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Thu trên chiếu bạc 6.000.000 đồng, thu trên người các bị cáo 8.430.000 đồng chứng minh được là tiền dùng vào việc đánh bạc, tổng cộng 14.430.000 đồng và một số vật chứng khác.

Bản án hình sự sơ thẩm số 45/2018/HS-ST ngày 01/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Lào Cai đã quyết định: Tuyên bố các bị cáo Triệu Tồn K, Lý Tồn S, Vũ Xuân H, Triệu Xuân C, Đặng Tồn p, Đặng Tài K, Đặng Tài T, Triệu Tồn P, Phạm Văn C, Triệu Trung M, Triệu Trung T, Triệu Thị K, Vũ Thị Hà Y và Triệu Văn T phạm tội “Đánh bạc”. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17, 58 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Triệu Tồn K 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, khi chấp hành án được trừ đi 09 (chín) ngày đã bị tạm giữ.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn xử phạt: 05 (năm) bị cáo mức án từ 06 tháng tù đến 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo; 08 bị cáo từ 09 tháng đến 01 năm 03 tháng cải tạo không giam giữ. Bản án sơ thẩm còn xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo cho các bị cáo.

Ngày 14/10/2018, bị cáo Triệu Tồn K kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Triệu Tồn K giữ nguyên nội dung kháng cáo và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản án sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo và các đồng phạm khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Triệu Tồn K và giữ nguyên bản án sơ thẩm. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Triệu Tồn K xuất trình chứng cứ mới đó là: Bị cáo đã có hành động cứu giúp được hai cháu bé bị đuối nước là có thật, tuy nhiên việc làm của bị cáo chưa được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền ghi nhận và biểu dương. Vì vậy, Viện kiểm sát không chấp nhận đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm u khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, nên không đề nghị áp dụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án tại Tòa án cấp sơ thẩm đều được thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không có ý kiến gì về vấn đề này. Vì vậy, Hội đồng xét xử xác định các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo và các đồng phạm tại phiên tòa sơ thẩm cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 23 giờ ngày 19/6/2018, bị cáo Triệu Tồn K đã có hành vi đánh bạc được thua bằng tiền, với hình thức chơi xóc đĩa cùng các đồng phạm khác như nội dung bản án hình sự sơ thẩm đã nêu ở trên, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”. Vì vậy, bị cáo và các đồng phạm đã bị Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Lào Cai xét xử về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, theo lời khai của các bị cáo và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thì không xác định được người khởi xướng việc đánh bạc. Sau khi uống rượu tại nhà bị cáo K xong thì có Lý Tồn S, Triệu Tồn K, Vũ Xuân H, Triệu Xuân C nói chuyện đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa ăn tiền thì mọi người đồng ý. Các bị cáo Lý Tồn S, Triệu Xuân C, Vũ Xuân H là những người chuẩn bị chiếu, bát, đĩa, cắt que đóm làm quân vị. Khi chơi thì bị cáo Sính là người cầm đĩa xóc cái, làm chủ, chia tiền thắng thua giữa những người tham gia đánh bạc, vì vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm cao hơn các bị cáo khác mới chính xác. Các bị cáo còn lại trong vụ án có vai trò ngang nhau

và là người thực hành. Tòa án cấp sơ thẩm đánh giá vai trò của Triệu Tồn K cao hơn các bị cáo khác (vì đã dùng nhà của mình làm địa điểm cho các bị cáo khác và mình cùng đánh bạc) là không chính xác.

Xét thấy bị cáo Triệu Tồn K có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, ổn định, có nhiều tình tiết giảm nhẹ như: Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo xuất trình được chứng cứ mới đó là: Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo có thành tích cứu được hai cháu bé bị đuối nước (một cháu sinh năm 2011, một cháu sinh năm 2013) và được gia đình các cháu bé cũng như Ủy ban nhân dân xã N, huyện V, tỉnh Lào Cai xác nhận. Vì vậy bị cáo được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ là “*Lập công chuộc tội*” quy định tại điểm u khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài lần phạm tội này, bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân nơi cư trú. Việc xử phạt tù có thời hạn đối với bị cáo là không cần thiết, mà chỉ cần phạt bị cáo mức án phù hợp nhưng cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

Từ những phân tích nêu trên, xét thấy kháng cáo của bị cáo Triệu Tồn K là có căn cứ, cần chấp nhận.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Triệu Tồn K, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 45/2018/HS-ST ngày 01/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Lào Cai về phần hình phạt đối với bị cáo như sau:

Tuyên bố bị cáo Triệu Tồn K phạm tội “*Đánh bạc*”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s, u khoản 1 Điều 51; Điều 17, 58; khoản 1, 2 Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Triệu Tồn K 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo Triệu Tồn K cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện V, tỉnh Lào Cai giám sát, giáo dục.

Trong thời gian thử thách, trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Bị cáo Triệu Tồn K không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đối với các bị cáo Lý Tồn S, Vũ Xuân H, Triệu Xuân C, Đặng Tài K, Đặng Tồn p, Phạm Văn C, Triệu Tồn P, Triệu Trung M, Đặng Tài T, Triệu Trung T, Triệu Thị K, Vũ Thị Hà Y, Triệu Văn T, về xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDCC 01;
- VKSND CC 01;
- VKSND tỉnh Lào Cai 01;
- CA tỉnh 01; PV27 01;
- Sở tư pháp 01;
- TAND H.V 01;
- CA H.V 01;
- VKSND H.V 01;
- Chi cục THA H.V 01;
- Bị cáo 01; UBND xã N 01;
- Lưu hồ sơ – AV 01.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Ngọc Toàn